

CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (HOSE: NT2)

Ngành: Năng lượng

BÁO CÁO CẬP NHẬT

Ngày 20/ 10/ 2026

Thông tin cổ phiếu

Vốn hóa thị trường (tỷ đồng)	6.938
Số CP đang lưu hành (triệu cp)	287,9
Giá thị trường (đồng)	24.100
Giá cao nhất 52 tuần (đồng)	28.900
Giá thấp nhất 52 tuần (đồng)	20.300
KLCP trung bình 20 phiên (cp)	1.104.738
GTGD trung bình 20 phiên (tỷ đồng)	24,9
EPS (đồng/cp)	4.615
P/E (lần)	5,2
BVPS (đồng/cp)	18.832
P/B (lần)	1,3

Biến động giá cổ phiếu



Biến động giá (%)

	1th	3th	Ytd
NT2	15,9	15,9	-1,0
VNINDEX	-6,8	-3,0	-5,2

Cơ cấu cổ đông

POW	59,4%
CTTNHH Phát triển Công Nghệ	8,3%
Các cổ đông khác	32,4%

Đơn vị: Tỷ đồng

	KHKD 2026	9T2026	% TH
Doanh thu	8.170	7.803	96%
LNST	430	906	211%

KQKD Q3/2026: LNST tăng 95% YoY nhờ sản lượng điện tăng

CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (HOSE: NT2) ghi nhận KQKD Q3/2026 vượt kỳ vọng với doanh thu đạt 2.807 tỷ đồng (+45,6% YoY), LNST đạt 419 tỷ đồng (+95,4% YoY) nhờ (1) sản lượng điện tăng 46,6% YoY; (2) chi phí khấu hao giảm 134 tỷ đồng và (3) lợi nhuận tài chính tăng gấp đôi cùng kỳ. Lũy kế 9T2026, NT2 ghi nhận 7.803 tỷ đồng doanh thu (+43,5% YoY) và 906 tỷ đồng LNST (+57,0% YoY), lần lượt hoàn thành 96% kế hoạch doanh thu và 211% kế hoạch lợi nhuận cả năm của công ty đặt ra

Bổ sung nguồn khí Hải Thạch – Mộc Tinh từ PV GAS

Tháng 8/2026, NT2 lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Phụ lục 13 hợp đồng mua bán khí với PV GAS. Phụ lục bổ sung khí từ dự án khoan đàn dày mỏ Hải Thạch – Mộc Tinh (Lô 05-2, 05-3), với khối lượng dự kiến khoảng 1,0–1,15 tỷ Sm³/năm giai đoạn 2026–2030 và 11,27 tỷ Sm³ cho cả giai đoạn 2026–2039. Phần khí tăng thêm có giá 7,38 USD/MMBTU tại miệng giếng, trượt giá 2%/năm, không gắn với giá dầu FO (không gồm phí vận chuyển). Chúng tôi đánh giá tích cực nhờ cải thiện khả năng đảm bảo nhiên liệu cho NT2 trong bối cảnh nguồn khí nội địa suy giảm và giảm độ nhạy chi phí nhiên liệu với biến động giá dầu.

Lượng tiền mặt khổng lồ, tương đương 48% tổng tài sản

HDQT thông qua chỉ trả cổ tức 2025 bằng tiền tỷ lệ 10% (1.000 đồng/cp, khoảng 288 tỷ đồng); ngày đăng ký cuối cùng 30/10/2026, thanh toán 16/11/2026. Tại 30/9/2026, tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn đạt khoảng 5.374 tỷ đồng, chiếm tương đương 48% tổng tài sản. Chúng tôi cho rằng NT2 đủ năng lực chi trả cổ tức cao hơn, nhưng công ty ưu tiên giữ lại để tạo nguồn lực kế hoạch đầu tư dự án nhiệt điện mới.

Ghi nhận chi phí sửa chữa, bảo dưỡng cho chu kỳ vận hành mới

BCTC soát xét 6T2026 ghi nhận thêm 119 tỷ đồng chi phí sửa chữa, bảo dưỡng theo hợp đồng bảo trì dài hạn cho chu kỳ 100.000 giờ vận hành tiếp theo của các tổ máy, khiến LNST 6T2026 giảm từ 583 xuống 488 tỷ đồng. Chúng tôi lưu ý khoản này có thể trở thành chi phí lặp lại, bù trừ một phần lợi ích từ việc nhà máy đã hết khấu hao.

Khuyến nghị: Chúng tôi sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền để xác định mức giá mục tiêu cho NT2 là **27.300 đồng/cổ phiếu**, tương đương với tiềm năng tăng giá 13,2% so với giá đóng cửa ngày báo cáo.

Quý - VNDbn	Q3/25	Q3/26	% YoY	2025	2026F	% YoY	% sv ước tính
Doanh thu thuần	1.928	2.807	45,6%	7.958	7.606	-4,4%	103%
Lợi nhuận gộp	205	490	139%	1.248	958	-23,2%	111%
Lợi nhuận từ HĐKD	204	461	127%	1.163	861	-26,0%	113%
LNTT	239	524	119%	1.268	1.066	-15,9%	106%
LNST & CĐTS	214	419	95,4%	1.130	938	-17,0%	97%
Biên lợi nhuận gộp	10,6%	17,5%		15,7%	12,6%		
Biên lợi nhuận ròng	11,1%	14,9%		14,2%	12,3%		

Chuyên viên phân tích:

Lê Nguyên Anh Phương

Email: phuong.lna@bsi.com.vn

Cập nhật KQKD Quý 3/2026

Dvt: Tỷ đồng	Q3/25	Q2/26	Q3/26	% YoY	% QoQ	9T25	9T26	% YoY	% sv BETA ước
Sản lượng phát điện (triệu kWh)	792	1.195	1.161	46,6%	-2,8%	2.157	3.301	53,0%	103%
Sản lượng Qc	865	973	1.073	24,0%	10,3%	2.448	2.943	20,2%	95%
Doanh thu thuần	1.928	2.825	2.807	45,6%	-0,6%	5.436	7.803	43,5%	103%
Giá bán điện bình quân (đồng/ kWh)	2.435	2.364	2.418	-0,7%	2,3%	2.520	2.364	-6,2%	
Giá vốn hàng bán	1.724	2.467	2.317	34,4%	-6,1%	4.820	6.739	39,8%	101%
Giá khí bình quân (USD/ triệu BTU)	9,3	10,3	10,0	7,2%	-2,5%	9,5	10,0	5,6%	
Lợi nhuận gộp	205	358	490	139%	37,0%	616	1.065	72,9%	111%
Chi phí SG&A	1	26	29	n.m.	8,2%	41	89	117%	92%
Lợi nhuận từ CTLK	-	-	-			-	-		
LN từ HĐKD	204	331	461	127%	39,3%	575	976	69,8%	113%
Thu nhập tài chính	49	76	92	89,3%	21,5%	118	226	91,6%	81%
Chi phí tài chính	16	23	27	68,4%	17,2%	48	68	42,4%	90%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	16	22	27	68,9%	21,7%	46	67	45,0%	92%
Lợi nhuận khác	3	1	-3	n.m.	n.m.	3	-2	n.m.	n.m.
LNTT	239	385	524	119%	36,2%	647	1.132	74,9%	106%
LNST	214	308	419	95,4%	36,0%	577	906	57,0%	97%
LNST sau lợi ích CĐTS	214	308	419	95,4%	36,0%	577	906	57,0%	97%
<i>Biên lãi gộp</i>	<i>10,6%</i>	<i>12,7%</i>	<i>17,5%</i>			<i>11,3%</i>	<i>13,6%</i>		
<i>Biên lãi ròng</i>	<i>11,1%</i>	<i>10,9%</i>	<i>14,9%</i>			<i>10,6%</i>	<i>11,6%</i>		

(*) Q2/2026 theo BCTC soát xét 6T2026 (đã bao gồm ~119 tỷ đồng chi phí bảo dưỡng).

Nguồn: NT2, BETA tổng hợp

CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 (HOSE: NT2) công bố báo cáo tài chính quý 3/2026 với doanh thu đạt 2.807 tỷ đồng (+46% YoY, -1% QoQ) và LNST đạt 419 tỷ đồng (+95% YoY, +36% QoQ). Kết quả này chủ yếu được hỗ trợ bởi (1) sản lượng phát điện tăng mạnh nhờ nhu cầu huy động nhiệt điện cao, (2) chi phí khấu hao giảm sâu sau khi nhà máy hết khấu hao từ Q4/2025, và (3) thu nhập tài chính tăng nhờ số dư tiền gửi lớn, qua đó giúp biên lợi nhuận gộp cải thiện đáng kể. Cụ thể:

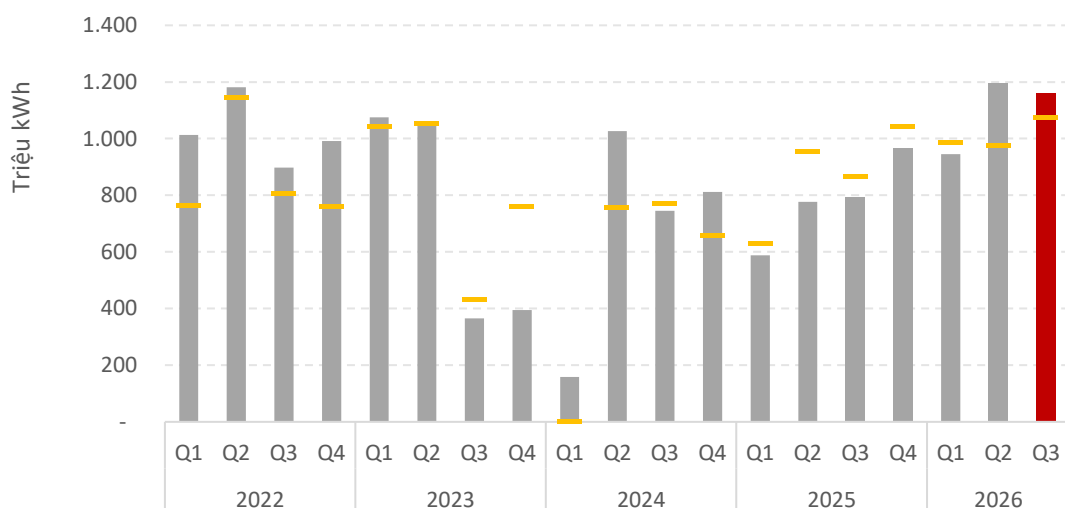
- **Sản lượng tăng mạnh, tỷ lệ Qc thấp hơn cùng kỳ.** Sản lượng điện thương phẩm Q3/2026 đạt 1.161 triệu kWh (+46,6% YoY; -2,8% QoQ), nhờ nhu cầu huy động nhiệt điện cao khi thủy điện suy giảm trong bối cảnh El Niño. Qc đạt 1.073 triệu kWh (+24,0% YoY), tương đương 92% sản lượng thực tế (Q3/2025: 109%). Theo đánh giá của chúng tôi, phần sản lượng vượt Qc (~88 triệu kWh) được bán theo giá thị trường (bình quân tháng 7-8 chỉ ~1.200 đồng/kWh theo MBS), trong khi Q3/2025 có phần bù Qc do sản lượng thực tế thấp hơn Qc; vì vậy giá bán bình quân giảm nhẹ 0,7% YoY xuống 2.418 đồng/kWh và doanh thu thuần tăng 45,6% YoY, thấp hơn mức tăng sản lượng.
- **Biên lợi nhuận gộp mở rộng nhờ hết khấu hao.** Giá vốn bình quân giảm 8,3% YoY xuống 1.996 đồng/kWh do chi phí khấu hao giảm từ 172 tỷ đồng xuống 38 tỷ đồng (-134 tỷ đồng) mặc dù giá khí ước tăng lên 10,0 USD/MMBTU. Lợi nhuận gộp đạt 490 tỷ đồng (+139,4% YoY), biên gộp 17,5% (+6,9 điểm %). So với quý trước, lợi nhuận gộp tăng 37,0% QoQ chủ yếu do báo cáo tài chính sau soát xét đã tăng giá vốn trong Q2/2026 thêm 119 tỷ đồng chi phí bảo dưỡng định kỳ (nếu loại trừ khoản này, chúng tôi ước lợi nhuận gộp Q3/2026 chỉ tăng 2,8% QoQ)

Hoạt động tài chính đóng góp tích cực. Thu nhập tài chính đạt 92 tỷ đồng (+89,3% YoY) nhờ số dư tiền gửi lớn (4.727 tỷ đồng trong báo cáo Q2/2026, tương đương 44% tổng tài sản). Chi phí tài chính tăng lên 27 tỷ đồng (+68,4% YoY), chủ yếu là lãi vay ngắn hạn trong môi trường lãi suất cao. Lợi nhuận tài chính ròng đạt 65 tỷ đồng, gấp đôi cùng kỳ.

Chi phí QLDN và thuế TNDN tăng làm thu hẹp đà tăng LNST. Chi phí QLDN Q3/2026 là 28,6 tỷ đồng so với 0,9 tỷ đồng cùng kỳ do Q3/2025 có khoản hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi ~24,3 tỷ đồng. Thuế suất hiệu dụng tăng lên 20,1% (Q3/2025: 10,4%) do NT2 hết thời gian ưu đãi thuế TNDN từ năm 2026, khiến LNST chỉ tăng 95,4% YoY so với mức tăng 119,1% của LNTT.

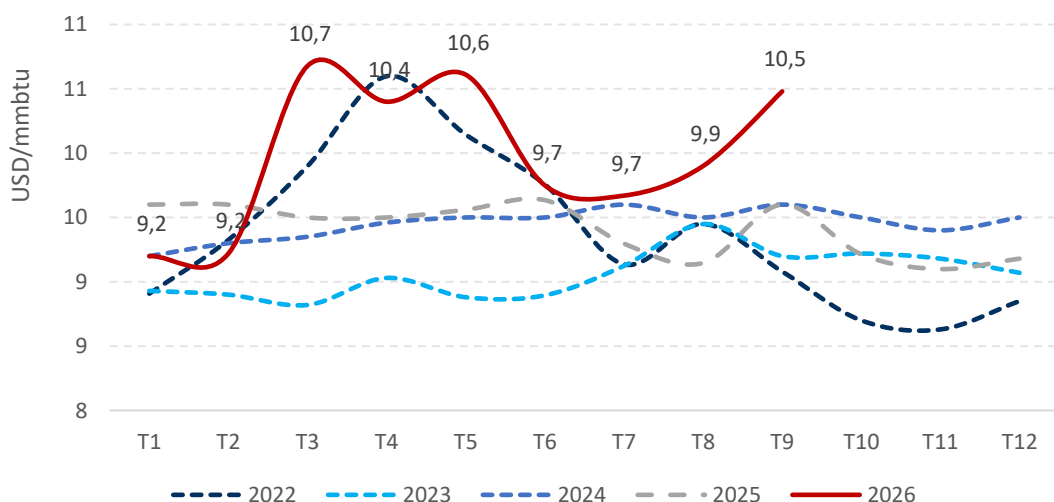
Lũy kế 9T2026, KQKD nhìn chung đã vượt kỳ vọng với doanh thu đạt 7.803 tỷ đồng (+43,5% YoY) và LNST đạt 906 tỷ đồng (+57,0% YoY), lần lượt tương đương 103% và 97% dự phóng năm 2026 của chúng tôi.

Sản lượng phát điện và Qc (gạch vàng) của nhà máy Nhơn Trạch 2



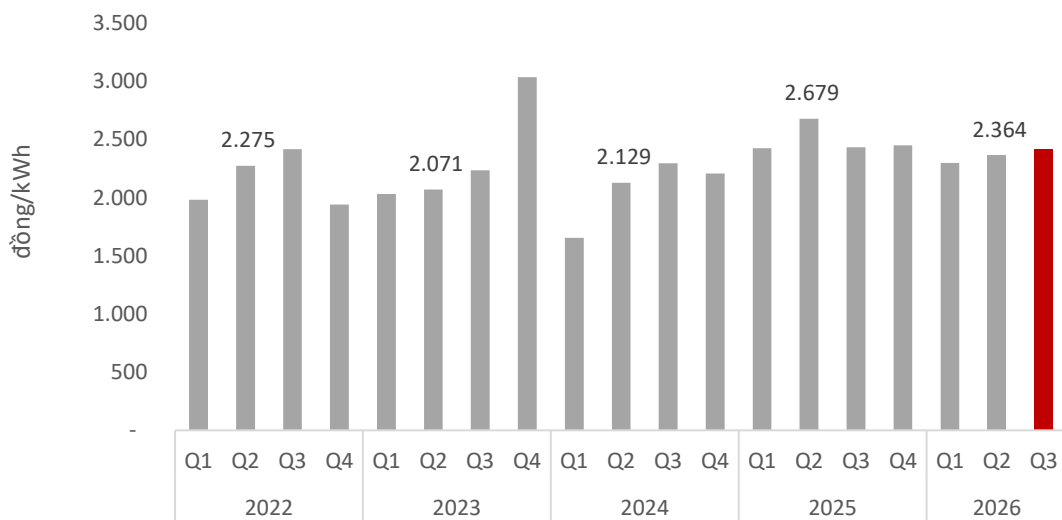
Nguồn: NT2, BETA tổng hợp

Giá khí đầu vào bình quân của nhà máy Nhơn Trạch 2



Nguồn: NT2, BETA tổng hợp

Giá bán điện bình quân của nhà máy Nhơn Trạch 2



Nguồn: NT2, BETA tổng hợp

LÃI VAY CỰC HỜI
SINH LỜI VƯỢT TRỘI

9.99% /năm

Phí giao dịch từ 0.06%

BETA
BETA SECURITIES INC

HOTLINE (028) 3914 2929

TÀI NGAY
WEBSITE

TÀI NGAY
ZALO

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo phân tích này xác nhận rằng: hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy và đã được xem xét cẩn thận. Tuy nhiên, người viết không đảm bảo tính đầy đủ cũng như chính xác tuyệt đối của những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm riêng của cá nhân người viết mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA (BETA).

Báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất kỳ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. Chuyên viên phân tích cũng như Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc những thông tin sai lệch về doanh nghiệp. Các công cụ tài chính được đề cập trong báo cáo có thể sẽ không phù hợp với tất cả nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình bằng cách tham khảo các nhà tư vấn tài chính độc lập nếu cần thiết và dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình.

Báo cáo phân tích này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA. Khi sử dụng các nội dung đã được BETA chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với BETA về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà BETA hoặc khách hàng của BETA phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Khuyến cáo này và theo quy định của pháp luật.